

Sử dụng biện pháp tránh thai trong quan hệ tình dục trước hôn nhân của thanh niên Hà Nội: Thực trạng và các yếu tố tác động

Trần Thị Hồng

Viện Gia đình và Giới

Tóm tắt: Tại Việt Nam hiện nay, tỷ lệ nạo hút thai trong vị thành niên, thanh niên và nguy cơ lây nhiễm HIV cùng các bệnh lây truyền qua đường tình dục trong giới trẻ có xu hướng ngày càng gia tăng. Nguyên nhân nào dẫn đến tình trạng trên? Dựa trên số liệu điều tra sức khỏe thanh niên và vị thành niên Hà Nội 2006, với những phân tích tương quan hai biến và phân tích đa biến hồi qui logistic, bài viết cho biết chỉ khoảng 1/3 thanh niên quan hệ tình dục trước hôn nhân sử dụng biện pháp tránh thai trong tất cả các lần quan hệ tình dục. Thiếu hiểu biết về các biện pháp phòng tránh thai là một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng không sử dụng biện pháp tránh thai. Ngoài ra, quan hệ tình dục sớm (15-20 tuổi), quan hệ với người yêu cũng là yếu tố làm hạn chế việc sử dụng biện pháp tránh thai trong thanh niên.

Từ khóa: Biện pháp tránh thai; Quan hệ tình dục trước hôn nhân; Thanh niên; Nữ thanh niên.

Ngày nay người ta có thể quan sát thấy những quan niệm và hành vi cởi mở hơn trong quan hệ nam nữ ở thanh niên nói chung và nhóm thanh niên ở các thành phố lớn nói riêng, Hành vi tình dục trước hôn nhân là

một trong những biểu hiện của xu thế này. Việc quan hệ tình dục trong điều kiện thiếu hiểu biết và kinh nghiệm phòng tránh thai có thể dẫn đến những hậu quả không mong muốn. Đặc biệt đối với thanh niên, đó là những vấn đề như nạo thai trước hôn nhân và các bệnh liên quan đến đường sinh sản. Vậy vấn đề an toàn tình dục trong quan hệ trước hôn nhân ở thanh niên hiện nay ra sao? Những yếu tố nào tác động đến hiện tượng này? Trên cơ sở phân tích số liệu điều tra sức khỏe thanh niên và vị thành niên Hà Nội 2006, bài viết đề cập đến hành vi sử dụng biện pháp phòng tránh thai trong quan hệ tình dục trước hôn nhân của thanh niên Hà Nội và các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi này.

Điều tra sức khỏe thanh niên và vị thành niên Hà Nội do Viện Gia đình và Giới tiến hành năm 2006 với số mẫu 6363 vị thanh niên và thanh niên độ tuổi 15-24 tại 11 phường, 5 xã, 4 ký túc xá trường đại học tại Hà Nội. Đối tượng tham gia trả lời phỏng vấn gồm vị thanh niên, thanh niên sinh sống hoặc trọ tại phường và sống tại ký túc xá. Bài viết chỉ lựa chọn đối tượng thanh niên (độ tuổi 18-20) để phân tích. Số lượng thanh niên trong độ tuổi này là 4685 người. Trong số thanh niên này, có 6,5% (304 người) có quan hệ tình dục trước hôn nhân tính đến thời điểm điều tra năm 2006. Đây là mẫu nghiên cứu của bài viết này.

1. Thực trạng sử dụng biện pháp tránh thai

Trong số những thanh niên có quan hệ tình dục trước hôn nhân, chỉ có trên một nửa thanh niên sử dụng biện pháp tránh thai trong lần quan hệ tình dục lần đầu tiên (54,8%). Nam giới có tỷ lệ sử dụng biện pháp tránh thai cao hơn nữ giới (58,4% so với 37,7%). Phải chăng vì nam giới có sự chủ động, tự nguyện trong quan hệ tình dục trước hôn nhân cao hơn so với nữ giới nên họ cũng chủ động hơn trong sử dụng biện pháp tránh thai.

Có quan hệ tình dục với ai là một trong những yếu tố quyết định việc sử dụng biện pháp tránh thai. Đối với nam giới, những người có quan hệ tình dục với người yêu, người đã đính hôn có tỷ lệ sử dụng biện pháp tránh thai thấp hơn nhóm có quan hệ tình dục với bạn bè/ người quen biết/ người làm nghề mại dâm (55,6% so với 81,5%). Sự khác biệt này ở nữ giới là không đáng kể vì tỷ lệ nữ giới quan hệ tình dục trước hôn nhân lần đầu với người họ không có tình cảm ít. Theo lý giải từ khía cạnh văn hóa của tác giả Tine Gammeltoft (1998), quan hệ tình dục xuất phát từ tình yêu thường

32 Nghiên cứu Gia đình và Giới. Quyển 19, số 6, tr. 30-42

không sử dụng biện pháp tránh thai bởi lo ngại tình yêu thực sự trở thành tình yêu vụ lợi, tính toán.

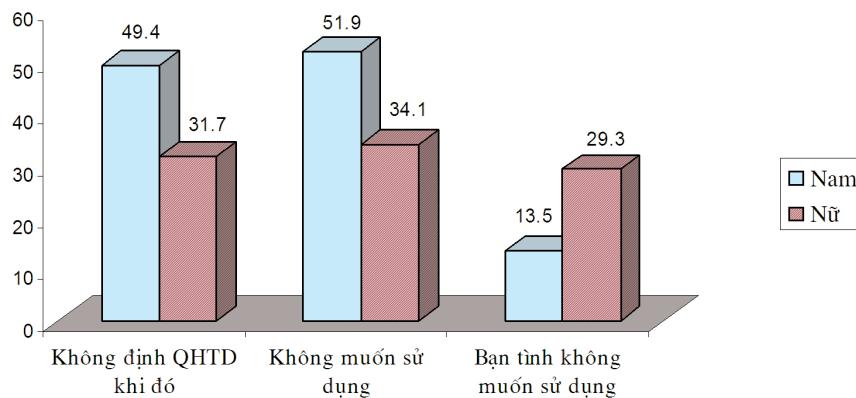
Ngoại trừ những người sử dụng biện pháp tránh thai ngay trong lần quan hệ tình dục đầu tiên, có 18,2% người sử dụng sau 1 tháng có quan hệ tình dục, 10,9% sử dụng vào thời điểm từ 2 đến 4 tháng sau đó, 3,3% sử dụng sau năm tháng trở lên. Rất có thể sau thời gian bột phát tình cảm trong quan hệ tình dục, thanh niên chú ý hơn tới hoạt động quan hệ tình dục an toàn. Tuy nhiên, đáng lưu ý có 13% không sử dụng bất kỳ biện pháp tránh thai nào trong quá trình quan hệ tình dục trước hôn nhân.

Tìm hiểu về mức độ sử dụng biện pháp tránh thai trong các lần quan hệ tình dục trước hôn nhân, chỉ có 35% thanh niên sử dụng biện pháp tránh thai trong tất cả các lần quan hệ tình dục trước hôn nhân. Có 26,4% sử dụng trong hầu hết các lần quan hệ tình dục. 20,1% chỉ sử dụng biện pháp tránh thai trong một số lần quan hệ. Những số liệu này phần nào lý giải cho tình trạng mang thai trước hôn nhân và mang thai ngoài ý muốn của không ít thanh niên hiện nay.

Tìm hiểu lý do vì sao thanh niên không sử dụng biện pháp tránh thai trong tất cả các lần quan hệ tình dục trước hôn nhân, có 11 lý do được đưa ra cho thanh niên lựa chọn. Hai lý do được phần lớn thanh niên lựa chọn là (1) không định quan hệ tình dục khi đó (45,7%) và (2) không muốn dùng, trong đó bản thân người trả lời không muốn dùng là 48,2%, bạn tình của người trả lời không muốn dùng là 16,8%. Ngoài ra, có 12,2% người không sử dụng biện pháp tránh thai do không tin bản thân/ bạn tình của mình có thể có thai vào thời điểm quan hệ đó. Có 8,1% cho rằng việc sử dụng biện pháp tránh thai sẽ làm giảm cảm giác thích thú. Có 8,1% mong muốn có thai. Có 8,1% cảm thấy xấu hổ khi phải đi mua biện pháp tránh thai. Chỉ có một tỷ lệ nhỏ (2,5%) cho biết không sử dụng biện pháp tránh thai do không biết cách sử dụng hoặc do không biết phải mua dụng cụ/ phương tiện tránh thai ở đâu.

Phân tích lý do không sử dụng biện pháp tránh thai theo giới tính người trả lời, kết quả cho thấy về lý do “không định quan hệ tình dục khi đó”, nam giới lựa chọn nhiều hơn nữ giới (49,4% so với 31,7%). Lý do “không muốn sử dụng biện pháp tránh thai khi quan hệ tình dục”, cũng gắn với nam giới nhiều hơn. Có 51,9% nam giới cho biết họ không dùng biện pháp

Biểu đồ 1. Lý do không sử dụng biện pháp tránh thai theo giới tính người trả lời (%)



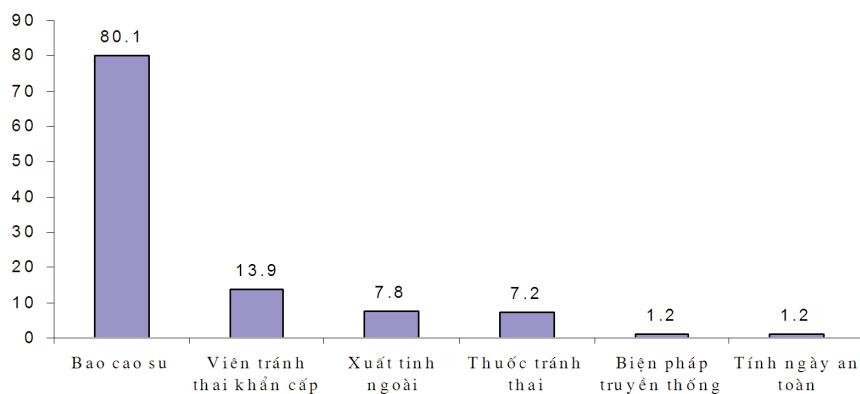
tránh thai do bản thân không muốn sử dụng (tỷ lệ nữ giới là 34,1%). Có 29,3% nữ giới cho biết họ không dùng biện pháp tránh thai do bạn tình của họ (nam giới) không muốn sử dụng trong khi chỉ có 13,5% nam giới cho biết họ không sử dụng biện pháp tránh thai vì bạn tình của họ (nữ giới) không muốn (Biểu đồ 1). Kết quả này phản ánh rõ sự phụ thuộc của nữ giới trong việc sử dụng biện pháp tránh thai khi quan hệ tình dục.

Kết quả nghiên cứu trên tương đồng với kết quả của nghiên cứu về tình trạng nạo phá thai trong thanh niên của Tine Gammel Toft (1998). Phần nhiều thanh niên cho rằng quan hệ tình dục đến với họ ngẫu nhiên, không có chủ đích từ ban đầu mà đó là kết quả những giây phút thăng hoa của tình yêu. Và vì tính chất ngẫu nhiên đó nên thanh niên không chuẩn bị cả về tinh thần cũng như phương tiện tránh thai phù hợp. Các chương trình tình dục an toàn cho thanh niên cần chú ý đến điểm này để xây dựng chương trình đạt hiệu quả. Trong nhiều năm qua, các chương trình kế hoạch hóa gia đình (cung cấp thông tin về các biện pháp phòng tránh thai) thường loại những thanh niên chưa kết hôn ra khỏi nhóm đối tượng phổ biến kiến thức. Vì thế, sử dụng biện pháp tránh thai trong quan hệ tình dục chưa trở thành một thói quen cần thiết trong đời sống tình dục của thanh niên.

Đáng lưu ý về một tỷ lệ không nhỏ thanh niên, trong đó nam giới chiếm tỷ lệ cao hơn (51,9%), không sử dụng biện pháp tránh thai trong quan hệ

34 Nghiên cứu Gia đình và Giới. Quyển 19, số 6, tr. 30-42

Biểu đồ 2. Biện pháp tránh thai thanh niên sử dụng trong lần quan hệ tình dục đầu tiên (%)



tình dục là do không muốn sử dụng. Vì sao thanh niên không muốn sử dụng biện pháp tránh thai? Cuộc điều tra chưa cung cấp được những thông tin cần thiết để lý giải cho điều này. Vấn đề đặt ra là khi thanh niên không muốn sử dụng biện pháp tránh thai liệu họ có ý thức hết được hậu quả xã hội của việc không sử dụng biện pháp tránh thai. Và liệu họ đã có đủ những kỹ năng cần thiết để ứng phó với việc mang thai ngoài ý muốn nếu nó xảy ra hay không.

Có sự khác biệt về lý do không sử dụng phương tiện tránh thai giữa các độ tuổi có quan hệ tình dục lần đầu. Nhóm thanh niên quan hệ tình dục trước hôn nhân ở tuổi 15-20 có tỷ lệ không sử dụng biện pháp tránh thai vì tin rằng không thể mang thai cao hơn nhóm thanh niên quan hệ tình dục ở độ tuổi 21-24 (15% so với 6,5%). Trong khi đó, nhóm tuổi 21-24 có tỷ lệ không sử dụng biện pháp tránh thai vì không có ý định quan hệ tình dục khi đó cao hơn nhóm tuổi 15-20 (54,8% so với 40,9%). Kết quả này cho thấy, sự khác biệt về hiểu biết phòng tránh thai ở các độ tuổi 15-20 và độ tuổi lớn hơn.

Trong số những người có sử dụng biện pháp tránh thai, phần lớn họ sử dụng bao cao su, các biện pháp: xuất tinh ngoài, tính ngày an toàn, biện pháp truyền thống ít được thanh niên sử dụng (biểu đồ 2).

Kết quả này cho thấy, những thanh niên có ý thức trong sử dụng biện pháp tránh thai cũng là người ý thức được hiệu quả phòng tránh thai của

mỗi biện pháp. Nghiên cứu về tình trạng nạo phá thai của vị thanh niên và thanh niên của Tine Gammel Toft (1998) cho thấy, phần lớn những trường hợp mang thai ngoài ý muốn là do thanh niên không sử dụng biện pháp tránh thai khi quan hệ hoặc nếu có, thường sử dụng những biện pháp: tính ngày an toàn, xuất tinh ngoài. Hiện nay, nhờ sự phát triển mạnh mẽ của các phương tiện truyền thông đại chúng cũng như các chương trình truyền thông cho thanh niên, thông tin về các biện pháp tránh thai đặc biệt là bao cao su ngày càng trở nên phổ biến và gần gũi với thanh niên. Có lẽ hiệu quả và tính tiện lợi của biện pháp tránh thai này là một trong những lý do khiến thanh niên lựa chọn nó để phòng tránh thai cũng như các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

2. Các yếu tố tác động đến việc sử dụng biện pháp tránh thai

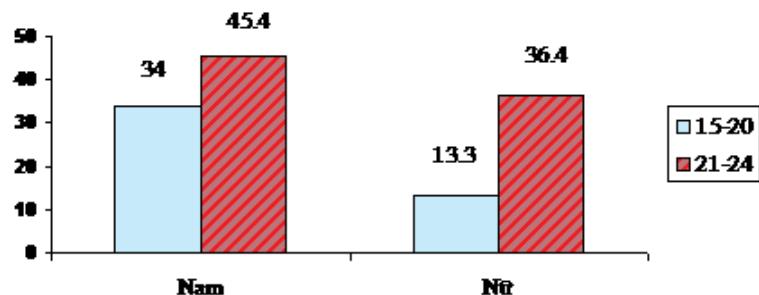
Các nghiên cứu về tình hình nạo hút thai của thanh niên đã chỉ ra những hậu quả xã hội của việc không sử dụng biện pháp tránh thai trong quan hệ tình dục trước hôn nhân, như việc có thai ngoài ý muốn, vấn đề sức khỏe và sức khỏe sinh sản. Tuy nhiên, thực trạng không sử dụng biện pháp tránh thai vẫn diễn ra trong đời sống tình dục của thanh niên. Vấn đề đặt ra là yếu tố nào tác động đến việc thanh niên không sử dụng biện pháp tránh thai trong quan hệ tình dục? Bài viết sẽ phân tích mô hình đa biến bằng phương trình hồi qui phi tuyến tính logistic về các yếu tố tác động đến việc sử dụng biện pháp tránh thai trong quan hệ tình dục trước hôn nhân của thanh niên để làm rõ điều này. Phân tích này cho phép xác định những yếu tố thực sự có ảnh hưởng đến việc sử dụng biện pháp tránh thai của thanh niên. Tuy nhiên, trước hết phân tích tương quan hai biến, ba biến được tiến hành để xác định những yếu tố có khả năng ảnh hưởng đến biến số phụ thuộc.

Các biến độc lập được xem xét khi phân tích yếu tố tác động tới việc sử dụng biện pháp tránh thai gồm có: giới tính của thanh niên, trình độ học vấn, tuổi quan hệ tình dục lần đầu, hiểu biết về các biện pháp tránh thai, quan niệm về bao cao su, đối tượng thanh niên có quan hệ tình dục, mức độ tham gia các hoạt động liên quan đến hội nhập.

Biến phụ thuộc là: có sử dụng biện pháp tránh thai trong tất cả các lần quan hệ tình dục của thanh niên với bạn tình đầu tiên (mã 0=không và 1=có).

Phân tích tương quan hai biến bước đầu cho thấy giới tính, độ tuổi có

Biểu đồ 3. Tỷ lệ sử dụng biện pháp tránh thai trong tất cả các lần quan hệ tình dục theo giới tính thanh niên và nhóm tuổi (%)



quan hệ tình dục lần đầu, trình độ học vấn của thanh niên có liên quan tới việc thanh niên sử dụng biện pháp tránh thai trong quan hệ tình dục trước hôn nhân. Cụ thể, nam thanh niên có tỷ lệ sử dụng biện pháp tránh thai thường xuyên trong tất cả các lần quan hệ tình dục với người đầu tiên cao hơn nữ thanh niên (37,6% so với 22,6%).

Thanh niên có quan hệ tình dục lần đầu khi 21-24 tuổi sử dụng biện pháp tránh thai thường xuyên cao hơn nhóm thanh niên quan hệ tình dục khi 15-20 tuổi (43,6% so với 30,6%). Độ tuổi quan hệ tình dục lần đầu có tác động tới tỷ lệ sử dụng biện pháp tránh thai của cả nam thanh niên và nữ thanh niên. Biểu đồ 3 cho thấy ở cả hai nhóm nam và nữ, thanh niên quan hệ tình dục lần đầu ở độ tuổi 21-24 có tỷ lệ sử dụng biện pháp tránh thai trong tất cả các lần quan hệ cao hơn nhóm có hành vi này ở độ tuổi 15-20. Phải chăng ở độ tuổi 21 trở lên, cả nam và nữ thanh niên đều ý thức hơn về hiệu quả cũng như lợi ích của việc sử dụng biện pháp tránh thai trong quan hệ tình dục. Đồng thời, ở độ tuổi lớn hơn, họ cũng có nhiều kiến thức hơn trong việc sử dụng biện pháp tránh thai so với độ tuổi dưới 20.

Nhóm thanh niên có trình độ học vấn trung cấp - đại học và trung học phổ thông có tỷ lệ sử dụng biện pháp tránh thai nhiều hơn rõ rệt nhóm thanh niên có trình độ học vấn trung học cơ sở trở xuống. Tỷ lệ sử dụng biện pháp tránh thai trong tất cả các lần quan hệ với bạn tình đầu tiên của thanh niên theo nhóm trình độ học vấn từ cao đến thấp là: 38%; 38,4%; 17%. Tuy nhiên, phân tích 3 biến cho thấy trình độ học vấn chỉ tác động tới việc sử dụng biện pháp tránh thai của nữ giới. Tỷ lệ sử dụng biện pháp

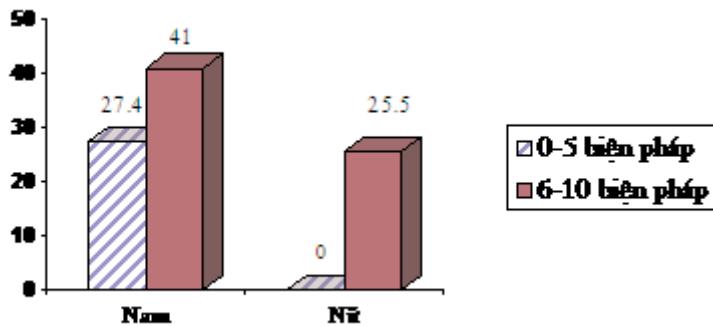
tránh thai theo trình độ học vấn từ thấp đến cao của nữ thanh niên là: 0%; 26,1%; 35,3%.

Tìm hiểu mối quan hệ giữa mức độ tham gia các hoạt động mang tính hội nhập và mức độ sử dụng biện pháp tránh thai trong tất cả các lần quan hệ tình dục cho thấy, nhóm thanh niên tham gia ở mức yếu (không tham gia hoặc chỉ tham gia một hoạt động) có tỷ lệ sử dụng biện pháp tránh thai thấp hơn nhóm thanh niên tham gia ở mức độ trung bình (tham gia 2-3 hoạt động) và mạnh (tham gia cả 4 hoạt động). Bốn hoạt động đó là: 1) Tham gia liên hoan hay tặng/ nhận quà thiệp nhân ngày Lễ tình yêu vừa qua; 2) Tặng/ nhận quà hay đi liên hoan vào dịp Giáng sinh vừa qua; 3) Tổ chức sinh nhật; 4) Sử dụng internet. Tỷ lệ tương ứng là: 20,5%; 38,9%; 35,8%. Tuy nhiên, kết quả kiểm định thống kê $p>0,05$ không cho phép khẳng định mối quan hệ giữa hai biến số này.

Việc quan hệ tình dục với ai có ảnh hưởng lớn tới việc có sử dụng biện pháp tránh thai hay không. Những thanh niên có bạn tình đầu tiên là người yêu/ người đã đính hôn có tỷ lệ sử dụng biện pháp tránh thai trong tất cả các lần quan hệ tình dục với người này thấp hơn nhóm thanh niên có bạn tình đầu tiên là bạn bè/ người mới quen/ người làm nghề mại dâm (32,8% so với 55,2%). Tỷ lệ sử dụng biện pháp tránh thai khi quan hệ tình dục với người yêu, vợ/ chồng sắp cưới thấp thường là do thanh niên không có ý định quan hệ tình dục vào thời điểm đó. Hành động đó xảy ra là do sự bột phát và không kiểm chế được tình cảm của hai người yêu nhau (Tine Gammel Toft, 1998, tr.67). Mặt khác, có thể thanh niên thường cảm thấy an tâm hơn khi quan hệ tình dục với người yêu nên họ ít nghĩ đến các biện pháp bảo vệ. Ngược lại, thanh niên có thể chủ động hơn trong việc quan hệ tình dục với người lạ nên họ chủ động hơn trong việc chuẩn bị biện pháp tránh thai và sẵn sàng sử dụng để đảm bảo an toàn trong quan hệ tình dục.

Nhóm thanh niên biết từ 6 biện pháp tránh thai trở lên trong số 10 biện pháp đưa ra (gồm: xuất tinh ngoài, tính vòng kinh, thuốc uống tránh thai, bao cao su, đặt vòng, thuốc tiêm, cấy dưới da/ đặt thuốc dưới da, các loại kem/thuốc đặt âm đạo, thuốc tránh thai khẩn cấp, triệt sản) có tỷ lệ sử dụng biện pháp tránh thai trong tất cả các lần quan hệ tình dục với bạn tình đầu tiên cao hơn nhóm thanh niên biết từ 5 biện pháp trở xuống (37,9% so với 25%). Mỗi liên hệ giữa hai biến số này gợi ra rằng phải chăng việc thiếu hiểu biết về các biện pháp phòng tránh thai khiến thanh niên bị hạn

Biểu đồ 4. Tỷ lệ sử dụng biện pháp tránh thai thường xuyên theo giới tính và số lượng các biện pháp tránh thai thanh niên biết (%)



chế trong việc sử dụng các biện pháp này khi quan hệ tình dục. Biết nhiều biện pháp tránh thai làm tăng khả năng sử dụng biện pháp tránh thai trong quan hệ tình dục trước hôn nhân của cả nam giới và nữ giới (biểu đồ 4).

Nhóm thanh niên sử dụng mạng internet có tỷ lệ dùng biện pháp tránh thai trong tất cả các lần quan hệ tình dục với bạn tình đầu tiên cao hơn nhóm thanh niên không sử dụng internet (37,2% so với 17,6%). Có thể việc sử dụng internet giúp thanh niên có cơ hội tiếp cận được với thông tin về cách sử dụng biện pháp tránh thai, thông tin về hậu quả xã hội của việc không sử dụng biện pháp phòng tránh thai trong quan hệ tình dục. Và việc tiếp cận những thông tin này giúp thanh niên có ý thức hơn trong sử dụng bao cao su khi quan hệ tình dục. Phân tích tác động của việc sử dụng mạng internet tới tỷ lệ sử dụng biện pháp tránh thai theo giới tính thanh niên cho thấy, cả nam thanh niên và nữ thanh niên sử dụng mạng internet đều có tỷ lệ sử dụng biện pháp tránh thai cao hơn nhóm không sử dụng. Tỷ lệ của nam thanh niên là 38,8% và 26,1%. Tỷ lệ của nữ thanh niên là 28,6% và 0%. Tuy nhiên, kết quả kiểm định thống kê chỉ khẳng định mối quan hệ giữa việc sử dụng internet và mức độ sử dụng biện pháp tránh thai của nữ thanh niên.

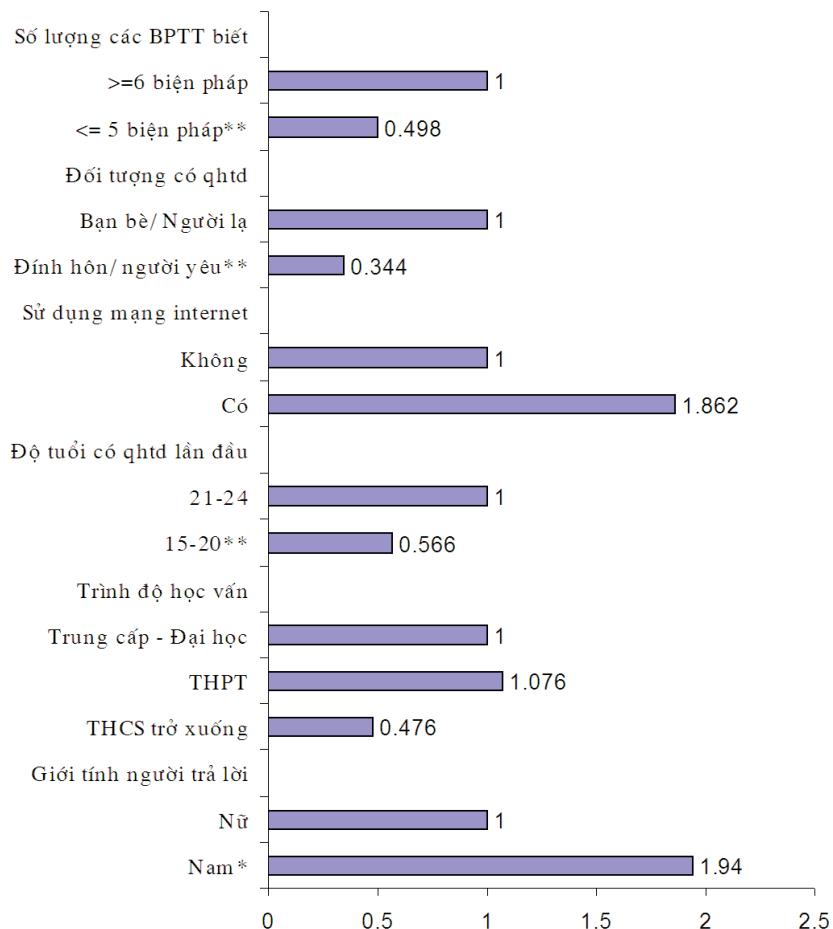
Phần dưới đây tìm hiểu mối quan hệ giữa quan niệm của thanh niên về bao cao su với việc sử dụng biện pháp tránh thai trong quan hệ tình dục trước hôn nhân. Ở Việt Nam những vấn đề liên quan đến tình dục thường được coi là điều thầm kín, ít được nói ra, đặc biệt đối với nhóm người chưa

lập gia đình. Mặc dù các biện pháp phòng tránh thai nói chung và bao cao su nói riêng đã được tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng song việc nói về bao cao su một cách công khai cũng như việc nhìn nhận nó đơn thuần là một biện pháp tránh thai vẫn chưa trở thành một nét văn hóa.

Quan niệm của thanh niên về bao cao su được đánh giá thông qua sự đồng ý hay không đồng ý của thanh niên về 7 nhận định liên quan đến bao cao su. Các nhận định đó là: 1) Biết nhiều về bao cao su là biểu hiện của việc quan tâm đến chính mình. 2) Người phụ nữ có thể làm bạn trai không hài lòng nếu cương quyết bắt anh ta dùng bao cao su trong quan hệ tình dục. 3) Hỏi về bao cao su là khó khăn vì nó khiến người khác nghĩ là bạn sắp sửa có quan hệ tình dục. 4) Sử dụng bao cao su chứng tỏ bạn không tin tưởng bạn tình. 5) Bao cao su chỉ thích hợp với tình dục ngẫu nhiên (không gắn với quan hệ lâu dài) hoặc với gái mại dâm. 6) Bao cao su làm giảm hứng phấn tình dục. 7) Mang bao cao su theo người là biểu hiện của hành vi thiếu đạo đức. Trong 7 nhận định trên, chỉ có nhận định thứ 1 ủng hộ cho việc sử dụng bao cao su, 6 nhận định còn lại có xu hướng ngược lại. Quan niệm của thanh niên về bao cao su được xác định thông qua cách tính điểm: thang điểm 10 cho mỗi nhận định ủng hộ sử dụng bao cao su (đồng ý với nhận định thứ nhất hoặc không đồng ý với 6 nhận định còn lại), thang điểm 0 cho mỗi nhận định không ủng hộ việc sử dụng bao cao su (không đồng ý với nhận định thứ nhất/ đồng ý với những nhận định còn lại). Tổng hợp số điểm của 7 nhận định sẽ có số điểm tổng nhận định về bao cao su. Điểm số càng gần với 70 nghĩa là càng gần với xu hướng ủng hộ việc sử dụng bao cao su. Điểm số càng gần với 0 thì càng theo xu hướng ngược lại. Phân tích thực trạng sử dụng biện pháp tránh thai của thanh niên khi quan hệ tình dục trước hôn nhân cho thấy đa số thanh niên sử dụng bao cao su khi quan hệ tình dục. Vì thế, giả định đặt ra là nhóm thanh niên có xu hướng ủng hộ việc sử dụng bao cao su có tỷ lệ sử dụng biện pháp tránh thai trong quan hệ tình dục cao hơn nhóm có xu hướng ngược lại. Tuy nhiên, kết quả cho thấy, nhóm thanh niên có số điểm từ 36 trở lên (có quan niệm thiên về việc ủng hộ sử dụng bao cao su) có tỷ lệ sử dụng biện pháp tránh thai cao hơn không đáng kể so với nhóm có số điểm từ 35 trở xuống (có quan niệm thiên về việc không ủng hộ sử dụng bao cao su) (36,8% so với 30,8%).

Biểu đồ 5. Yếu tố tác động đến mức độ sử dụng biện pháp tránh thai trong tất cả các lần quan hệ tình dục với bạn tình đầu tiên của thanh niên

Mức ý nghĩa thống kê: * $p<0,1$ ** $p<0,05$ *** $p<0,01$



Kết quả phân tích tương quan hai biến và ba biến cho thấy các biến số: tuổi quan hệ tình dục lần đầu, giới tính, trình độ học vấn, đối tượng thanh niên có quan hệ tình dục, việc sử dụng internet, hiểu biết về biện pháp tránh thai có tác động tới mức độ sử dụng biện pháp tránh thai trong tất cả các lần quan hệ tình dục của thanh niên. Tuy nhiên, trong số những yếu tố này, yếu tố nào thực sự có ảnh hưởng đến mức độ sử dụng biện pháp tránh thai? Điều này sẽ phần nào được làm rõ qua phân tích mô hình hồi qui phi

tuyến tính logistic. Phân nhóm của các biến số độc lập và kết quả phân tích đối với mô hình đầy đủ các yếu tố được thể hiện trên biểu đồ 2.7.

Trái với những phân tích mô tả ban đầu, yếu tố trình độ học vấn tỏ ra không có tác động đáng kể đến mức độ sử dụng biện pháp tránh thai trong tất cả các lần quan hệ tình dục.

Mối quan hệ giữa biến số sử dụng mạng internet và mức độ sử dụng biện pháp tránh thai thể hiện như dự đoán ban đầu, tức là nếu thanh niên sử dụng internet thì có khả năng dùng biện pháp tránh thai cao hơn nhóm không sử dụng 1,8 lần. Tuy nhiên, ảnh hưởng của yếu tố này không mạnh. Một trong những lý do có thể là vì việc sử dụng internet mang nghĩa rộng, chưa phản ánh chính xác hoàn toàn ý nghĩa của việc sử dụng mạng internet với việc tìm hiểu về an toàn tình dục và các biện pháp tránh thai trong quan hệ tình dục.

Việc quan hệ tình dục với ai là yếu tố quan trọng quyết định việc sử dụng biện pháp tránh thai trong tất cả các lần quan hệ tình dục. Những người có quan hệ tình dục với bạn tình hoặc người yêu khả năng sử dụng biện pháp tránh thai thấp hơn 3 lần so với những người có quan hệ tình dục với bạn bè/ người mới quen, người làm nghề mại dâm. Tình cảm và sự thân thiết trong mối quan hệ là cơ sở để thanh niên lựa chọn hành vi thích hợp trong quan hệ tình dục.

Những thanh niên biết nhiều biện pháp tránh thai hơn thì có khả năng sử dụng biện pháp tránh thai trong quan hệ tình dục cao hơn những người biết ít biện pháp tránh thai. Cụ thể, những thanh niên biết từ 6 biện pháp tránh thai trở lên có khả năng sử dụng biện pháp tránh thai trong tất cả các lần quan hệ tình dục cao hơn 2 lần so với những thanh niên biết từ 5 biện pháp tránh thai trở xuống. Có thể việc biết nhiều biện pháp tránh thai giúp thanh niên có nhiều cơ hội hơn trong lựa chọn biện pháp tránh thai phù hợp với bản thân và với bạn tình.

Độ tuổi quan hệ tình dục lần đầu tiên cũng là yếu tố tác động mạnh đến việc sử dụng biện pháp trong tất cả các lần quan hệ tình dục. Thanh niên có quan hệ tình dục ở độ tuổi 21-24 có khả năng sử dụng biện pháp tránh thai cao hơn 2 lần nhóm thanh niên có hành vi này ở độ tuổi 15-20.

Nam thanh niên có khả năng sử dụng biện pháp tránh thai trong tất cả các lần quan hệ tình dục cao hơn nữ thanh niên 1,9 lần. Tính chủ động hơn

42 Nghiên cứu Gia đình và Giới. Quyển 19, số 6, tr. 30-42

trong quan hệ tình dục của nam giới so với nữ giới là một trong những nhân tố tác động đến mối quan hệ này.

Như vậy, người có quan hệ tình dục trước hôn nhân là nam hay nữ, có quan hệ tình dục với ai, vào độ tuổi nào, mức độ biết các biện pháp tránh thai là những yếu tố có ảnh hưởng tới khả năng sử dụng biện pháp tránh thai trong tất cả các lần quan hệ tình dục của thanh niên. Không có bằng chứng cho mối liên hệ giữa trình độ học vấn và tiếp cận với internet với việc sử dụng biện pháp tránh thai của thanh niên.

Kết luận

Hiện nay, quan hệ tình dục trước hôn nhân ở thanh niên có xu hướng ngày càng gia tăng. Trong khi đó, tỷ lệ thanh niên sử dụng biện pháp tránh thai khi quan hệ tình dục trước hôn nhân không cao, đặc biệt trong những người có quan hệ tình dục với người yêu. Việc định hướng hành vi tình dục an toàn cho thanh niên vì vậy là hết sức quan trọng và cần thiết. Kết quả nghiên cứu về yếu tố tác động đến việc sử dụng biện pháp phòng tránh thai gợi ra rằng, các chương trình truyền thông cần chú ý hơn đến đối tượng nam thanh niên. Họ thường là người chủ động hơn nữ giới trong quan hệ tình dục trước hôn nhân. Đồng thời, họ cũng thường là người chủ động hơn trong việc có muốn sử dụng biện pháp tránh thai hay không.

Bên cạnh đó, truyền thông về biện pháp phòng tránh thai nói riêng và quan hệ tình dục an toàn nói chung cần tiếp tục triển khai và thu hút sự quan tâm của nhóm vị thanh niên và thanh niên độ tuổi 15-20. Lý do là thanh niên quan hệ tình dục ở độ tuổi này ít sử dụng biện pháp tránh thai hơn những người có quan hệ tình dục ở độ tuổi 21-24. Lý do quan trọng ở đây là cần nâng cao nhận thức và cung cấp kiến thức về tình dục an toàn cho các nhóm thanh niên nói chung, vì kết quả nghiên cứu cho thấy hiểu biết về biện pháp tránh thai cao thì khả năng sử dụng biện pháp tránh thai càng lớn. ■

Tài liệu tham khảo

Tine Gammel Toft, Nguyễn Minh Thắng (1998), *Tình yêu của chúng em không giới hạn*, NXB Thanh niên, Hà Nội.